

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp LTMT 3 K10 Mã lớp học 25,635 Thực hành

Môn học: LMH19 Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

Giáo viên: *Nguyễn Mạnh B.*

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến...*8/12/2019*

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182357	Bùi Tiến Anh	01/12/2000	<i>5,0</i>		<i>A</i>	
2	CD180476	Nguyễn Đình Tuấn Anh	18/04/2000	<i>3,0</i>		<i>Anh</i>	
3	CD170774	Phạm Quang Anh	05/10/1999				<i>1 Công cụ học tập</i>
4	CD173697	Nguyễn Đức Chính	27/07/1995				<i>18p điểm</i>
5	CD170212	Bùi Văn Chương	14/02/1999	<i>2,0</i>		<i>Ch</i>	
6	CD181772	Vũ Tiến Đạt	30/07/2000	<i>5,0</i>		<i>Đạt</i>	
7	CD182806	Nguyễn Phạm Thoại Doanh	29/12/2000	<i>5,0</i>		<i>Doanh</i>	
8	CD182858	La Văn Đức	21/12/1999				<i>Đức</i>
9	CD182322	Lê Trung Đức	18/05/1993				
10	CD181252	Nguyễn Công Hạnh	10/09/2000	<i>4,0</i>		<i>Hạnh</i>	
11	CD172608	Dương Minh Hiếu	13/10/1998	<i>5,0</i>		<i>Minh</i>	
12	CD181883	Trần Văn Hiếu	19/09/2000	<i>5,0</i>		<i>Hiếu</i>	
13	CD182803	Đoàn Đình Hùng	03/11/2000	<i>5,0</i>		<i>Hùng</i>	
14	CD182132	Đoàn Quang Huy	10/05/2000	<i>4,0</i>		<i>Quang</i>	
15	CD182844	Nguyễn Quang Huy	05/10/2000	<i>7,0</i>		<i>Huy</i>	
16	CD181743	Nguyễn Đăng Lăng	11/02/2000	<i>2,0</i>		<i>Lăng</i>	
17	CD181882	Lê Duy Linh	22/08/2000	<i>5,0</i>		<i>Linh</i>	
18	CD182796	Nguyễn Xuân Lộc	01/01/1999				<i>Xuân</i>
19	CD182156	Nguyễn Trọng Long	29/09/2000	<i>6,0</i>		<i>Long</i>	
20	CD182302	Phạm Khắc Nam	09/09/2000	<i>3,0</i>		<i>Nam</i>	
21	CD181773	Trần Minh Quân	31/12/2000	<i>5,0</i>		<i>Minh</i>	
22	CD182838	Phạm Hồng Quyền	09/08/1997	<i>5,0</i>		<i>Quyền</i>	
23	CD181834	Nguyễn Quang Sang	16/09/2000	<i>5,0</i>		<i>Sang</i>	
24	CD182791	Nguyễn Đức Thắng	15/01/2000	<i>6,0</i>		<i>Đức</i>	
25	CD181755	Đỗ Duy Thìn	22/06/2000	<i>5,0</i>		<i>Thìn</i>	
26	CD170988	Lê Thành Tôn	05/04/1999	<i>4,0</i>		<i>Tôn</i>	
27	CD182818	Vũ Văn Trường	23/11/2000	<i>5,0</i>		<i>Trường</i>	
28	CD173076	Nguyễn Đức Tú	25/02/1999				<i>Đức</i>
29	CD182178	Nguyễn Trọng Tuấn	18/01/1999	<i>3,0</i>		<i>Tuấn</i>	
30	CD181832	Vương Quốc Tuấn	23/12/2000	<i>3,0</i>		<i>Quốc</i>	
31	CD181750	Đỗ Thanh Tùng	03/12/2000	<i>3,0</i>		<i>Thanh</i>	
32	CD181812	Đỗ Minh Tuyên	23/09/1999	<i>5,0</i>		<i>Minh</i>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
33	CD182266	Nguyễn Anh Văn	29/06/2000	770		Văn	

Tổng số SV tham gia thực hành.....27.....

Số sinh viên đạt:.....18.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

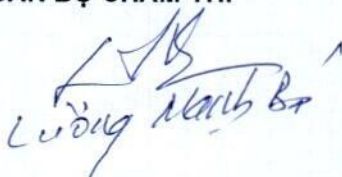
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỜNG KHOA